

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LMC

LB INVESTMENTS GROUP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

năm 2022

Công ty Cổ phần Long Beach LMC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2023

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LONG BEACH LMC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04.23/LMC/BCTN-2022

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

*Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội*

1. THÔNG TIN CHUNG:

1.1 Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Long Beach LMC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105897161, đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 05 năm 2012, và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 21 tháng 11 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.
- Vốn điều lệ : 15.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 15.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ trụ sở chính : Căn B1.1C, Tầng B1, T3 Brilliant, Tòa Nhà Đảo Kim Cương, Số 1 Đường 104-btt, Khu phố 3, phường Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 086 208 2222
- Website : <https://longbeachlmc.vn/>
- Mã cổ phiếu: LMC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công Ty Cổ phần Long Beach LMC tiền thân là Công Ty Cổ Phần Khoáng Sản Latca - được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số



0105897161 cấp lần đầu ngày 22 tháng 05 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 đồng. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty khi đó là hoạt động khai thác và sản xuất đá, cát, sỏi, đất sét; Sản xuất bột đá CaCo₃; Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng...

Năm 2016, Công ty phát hành thêm 500.000 cổ phần, đưa mức vốn điều lệ tăng lên 15.000.000.000 đồng. Hiện tại Công Ty Cổ phần Long Beach LMC hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 12) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2022.

Ngày 07/07/2017, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành Công văn số 4605/UBCK-GSĐC chấp thuận về việc đăng ký đại chúng của Công ty.

Ngày 21/09/2017, Cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đây là một dấu mốc lớn trong lịch sử phát triển Công ty

Năm 2022 đánh dấu sự quay trở lại sau thời gian đại dịch Covid-19 kéo dài. Trong tình hình mới và bối cảnh kinh tế - chính trị không ít những biến động, khó khăn, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc cùng thực hiện chuyển đổi cơ cấu Công ty, đưa trụ sở kinh doanh từ Hà Nội vào TP. Hồ Chí Minh, kiện toàn bộ máy vận hành, nghiên cứu và phát triển thị trường cho giai đoạn mới theo định hướng đầu tư bền vững hứa hẹn những thành tựu vượt trội.

1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính:

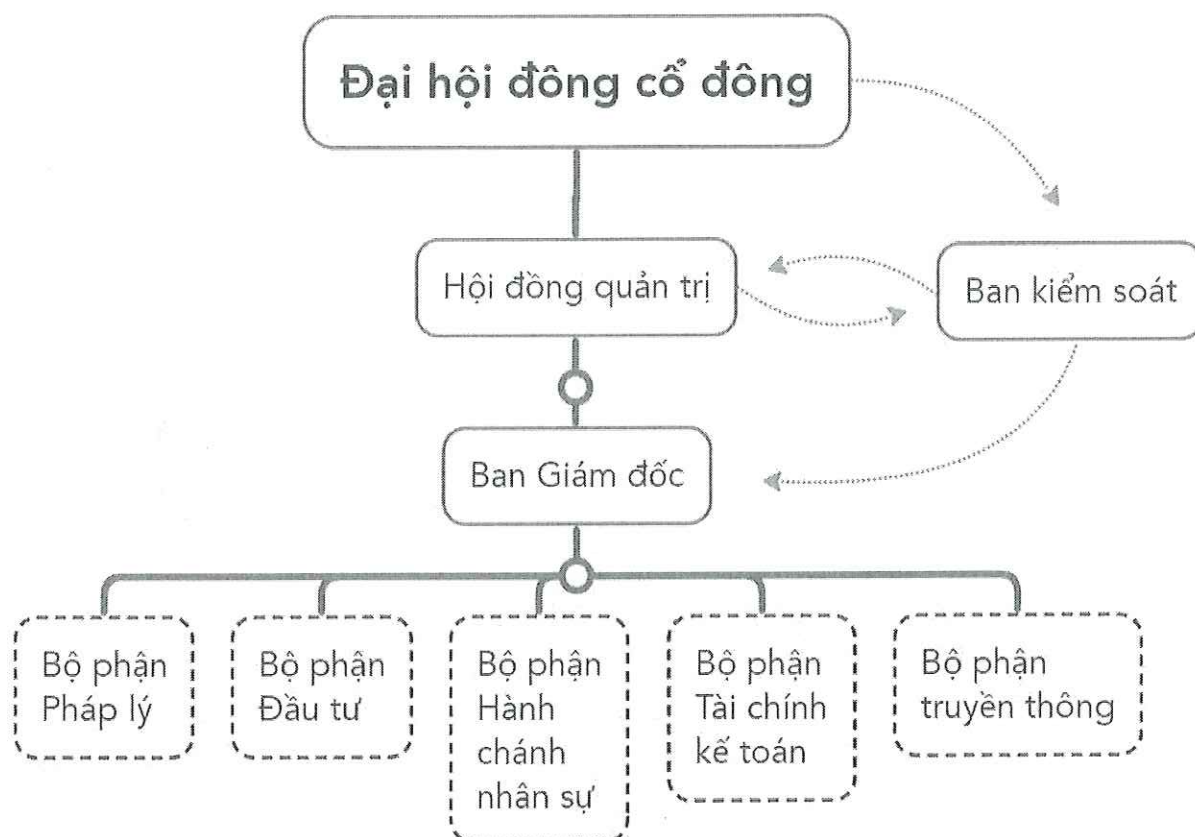
- Buôn bán vật liệu.
- Thiết bị lắp đặt trong xây dựng.
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Trong năm, hoạt động của Công ty là thi công xây dựng và mua bán thiết bị điều hòa.

b. Địa bàn kinh doanh: Công ty hoạt động chủ yếu tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Dak Lak.

1.3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

1.4 Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Đặt giá trị cống hiến và hiệu quả đầu tư lên hàng đầu, giai đoạn 2022-2026 Công ty vẫn tập trung cho mục tiêu tăng vốn và đầu tư tài chính vào các tổ chức, cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực trồng dược liệu, trồng rừng, nông nghiệp công nghệ cao, thương mại dịch vụ và lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 của Công Ty Cổ Phần Long Beach LMC đã có những định hướng chiến lược nhằm đạt hiệu quả đầu tư thông qua hoạt động đầu tư tài chính vào các tổ chức, cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực sau

i. Trồng dược liệu

Trồng xáo tam phân.

Trồng sâm ngọc linh.

ii. Trồng rừng

Bạch đàn cao sản.

Cây Hồng.

Cây Trúc liễu.

iii. Nông nghiệp công nghệ cao

Trồng ớt liên doanh với đối tác Hàn Quốc.

Trồng hoa nhà kính.

iv. Thương mại dịch vụ

Chợ đêm Phú Quốc.

Điểm Checkin và Chụp hình tại Đà Lạt, Ninh Tây.

Câu lạc bộ kết nối nhân tài kiệt xuất nhằm liên kết doanh nhân và giới thiệu sản phẩm. Đồng thời cung cấp dịch vụ lưu trú và điểm biểu diễn nghệ thuật.

Ứng dụng (Apps) du lịch.

v. Sản xuất

Sản xuất nước đóng chai ở vườn quốc gia Bidoup.

Sản xuất các sản phẩm thực phẩm chức năng, ngâm ủ rượu nấu thủ công trong thời gian hợp lý để pha chế dược liệu.

Sản xuất các sản phẩm nông nghiệp, đóng gói hoa, cây cảnh ở Lâm Hà.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Tiếp tục hợp tác các Trường Đại học, Viện nghiên cứu trong và ngoài nước để tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp tại các vùng đất mà Công ty tham gia đầu tư tại các địa phương: Lâm Đồng, Khánh Hòa, Đắk Nông, Đắk Lắk, Kon Tum.

Đề cao quan điểm bảo tồn thiên nhiên, trong trung và dài hạn, Công ty sẽ triển khai các dự án Trung tâm nghiên cứu và nhà máy sản xuất dược liệu với nguồn cây thuốc nam trong thiên nhiên. Đây là cách thể hiện quan điểm bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, mục tiêu nền tảng cho cuộc sống an toàn và hạnh phúc.

1.5 Các rủi ro:

a. Tăng trưởng kinh tế:

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền

kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho doanh nghiệp. Theo công bố của Tổng cục Thống kê cho biết:

- GDP quý IV/2021 ước tính tăng 5,22% so với năm trước đó.

Năm 2021, GDP Việt Nam tăng **2,58%**; (quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%) đây dù là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2021, thấp hơn nhiều so với mục tiêu tăng trưởng 6,5%, xong với việc dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế thì mức tăng 2,58% là một thành công lớn.

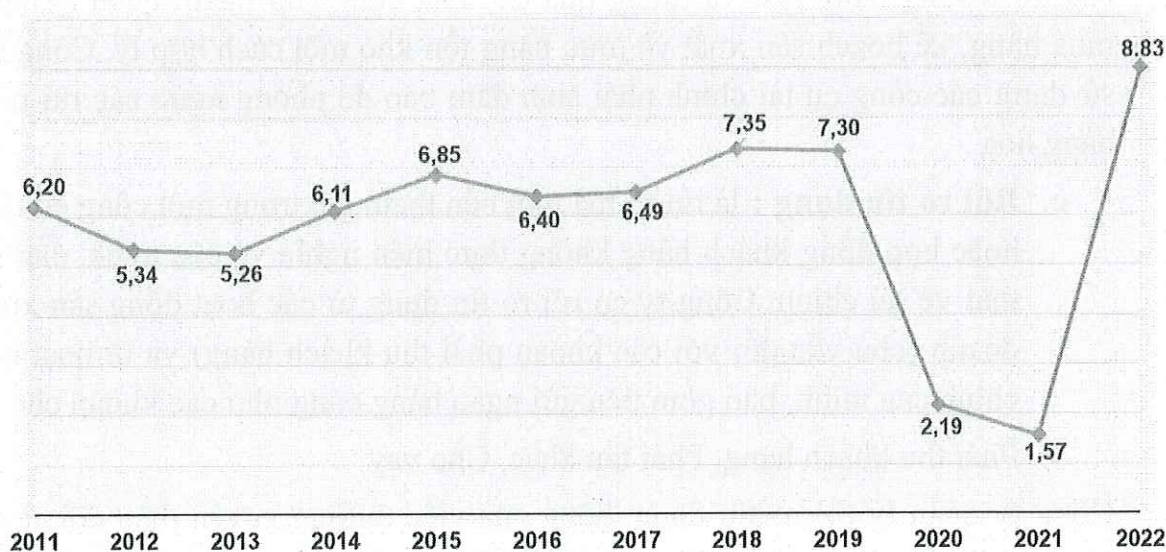
- GDP quý IV/2022 ước tính tăng 5,92% so với cùng kỳ năm trước, tuy cao hơn tốc độ tăng của cùng kỳ năm 2020 và 2021 nhưng thấp hơn tốc độ tăng của quý IV các năm 2011-2019.

Năm 2022, GDP Việt Nam tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022.

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%.

Cũng theo Tổng cục Thống kê, bức tranh kinh tế 9 tháng năm 2022 của Việt Nam có nhiều điểm sáng và phát triển tích cực:

Tốc độ tăng GDP 9 tháng so với cùng kỳ năm trước các năm 2011-2022 (%)



- b. **Rủi ro thị trường:** là rủi ro mà giá trị hợp lý của luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

- Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các nghĩa vụ nợ dài hạn có lãi suất thả nổi của Công ty.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường liên quan, bao gồm thị trường tiền tệ và kinh tế trong nước và quốc tế. Trên cơ sở đó, Công ty dự tính và điều chỉnh mức đòn bẩy tài chính cũng như chiến lược tài chính theo tình hình hiện tại.

- Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi tỷ giá hối đoái. Rủi ro về thay đổi tỷ giá ngoại tệ của Công ty chủ yếu liên quan đến các hoạt động của Công ty như tiền gửi, huy động vốn vay có nguồn gốc ngoại tệ và các hoạt động kinh doanh hàng ngày khác. Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về ngoại hối.

- Rủi ro về giá hàng hóa

Công ty không có rủi ro đáng kể về giá hàng hóa. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa thông qua việc theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường hàng hóa và thông qua các nhà cung cấp nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý. Công ty chưa sử dụng các công cụ tài chính phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa.

- c. **Rủi ro tín dụng :** là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng cũng như các khoản cho vay.

- Phải thu khách hàng, Phải thu khác, Cho vay

Công ty quản lý rủi ro tín dụng thông qua việc thường xuyên theo dõi các khoản phải thu/cho vay chưa thu được và tìm cách duy trì kiểm soát chặt chẽ đối với các khoản phải thu/cho vay còn tồn đọng tại ngày báo cáo.

- Tiền gửi ngân hàng

Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam. Rủi ro tín dụng đối với số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận ngân quỹ của Công ty theo chính sách của Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Công ty đối với các khoản mục trong bảng cân đối kế toán tại mỗi kỳ lập báo cáo tài chính là giá trị ghi sổ như trình bày trong Thuyết minh số 3. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

- d. **Các công cụ tài chính khác:** Ban Giám đốc đánh giá rằng tất cả các tài sản tài chính đều trong hạn và không bị suy giảm vì các tài sản tài chính này đều liên quan đến các khách hàng có uy tín và có khả năng thanh toán tốt ngoại trừ các khoản phải thu đã được lập dự phòng.

- Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản trị rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Giám đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Năm 2022		
	Thực đạt 2022	Kế hoạch 2022	Thực đạt so với KH
Doanh thu thuần	6.959.578.357	40.000.000.000	17%
Lợi nhuận sau thuế	1.282.743.832	3.000.000.000	43%

- Năm 2022, Công ty mang về hơn 1,2 tỷ lợi nhuận sau thuế, kết quả này chưa đạt các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra. Tuy vậy tỷ lệ lợi nhuận sau thuế (LNST)/Doanh thu thực đạt năm 2022 cao gần 2,5 lần so với kế hoạch năm 2022 là một dấu hiệu tích cực. Một trong những nguyên nhân chính của kết quả này là do Công ty đang trong giai đoạn chuyển đổi cơ cấu, thay đổi trụ sở kinh doanh từ Hà

Nội vào TP. Hồ Chí Minh, kiện toàn bộ máy vận hành, nghiên cứu và phát triển thị trường cho giai đoạn mới.

2.2 Tổ chức và nhân sự:

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

a. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đoàn Hoài Nam	25/04/1977	Giám đốc	06/12/2021	18/04/2022
2	Ông Đoàn Hoài Nam	25/04/1977	Phó Tổng Giám đốc	18/04/2022	17/01/2023
3	Trần Thị Hồng Hạnh	12/06/1971	Tổng Giám đốc	18/04/2022	28/07/2022
4	Đỗ Đức Hạnh	11/01/1952	Phó Giám đốc	04/01/2022	17/01/2023
5	Đỗ Quốc Anh	13/03/1969	Tổng Giám đốc	28/07/2022	-
6	Đoàn Thị Bích Hạnh	01/09/1963	Kế toán trưởng	18/04/2022	-

b. Danh sách Ban điều hành hiện tại

Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
Đỗ Quốc Anh	Tổng Giám đốc	13/03/1969	0	0%
Đoàn Thị Bích Hạnh	Kế toán trưởng	01/09/1963	0	0%

c. Tóm tắt lý lịch:

❖ Tổng Giám đốc Đỗ Quốc Anh:

Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 13 tháng 03 năm 1969
 Nơi sinh : Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 15/8/23 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt
 Số CMND/CCCD : 001069020987
 Nơi cấp: Cục CS QLHC TTXH
 Ngày cấp: 25/03/2021
 Điện thoại liên hệ : 0937 888 838

Trình độ chuyên môn : Tổ chức, giảng dạy
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Tổng Giám đốc
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : -
 Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002 - 2014	Trung tâm ĐTBD Tại chức tỉnh Lâm Đồng	Quản lý Đào tạo
2014 - 2015	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng	Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực
2016 - 2019	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng	Phó Trưởng Khoa Dân vận
2019 đến nay	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng	Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo và NCKH

Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0 tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -
 Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ **Kế toán trưởng Đoàn Thị Bích Hạnh:**

Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 01/09/1963
 Nơi sinh : Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 571/1A Cách Mạng Tháng 8, P15, Q10 TP.HCM
 Số CMND/CCCD : 023184536
 Nơi cấp: CA TP.HCM
 Ngày cấp: 25/04/2009



Điện thoại liên hệ : 0903019634
 Trình độ chuyên môn : Kế toán trưởng
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Kế toán trưởng
 Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1993 - 1996	Nhà máy nước đá Long Điền - Vũng Tàu	Kế toán trưởng
1997 - 2001	Thanh tra Thành phố HCM	Thanh tra viên
2002 - 2005	Cty TNHH Quảng cáo BLP	Kế toán trưởng
2006 - 2009	Cty TNHH TM GN và DV Ấn Nam	Kế toán trưởng
2010 - 2013	Cty TNHH Khai thác DV KD VP & NX Tân Tạo	Kế toán trưởng
2014 đến nay	Cty CP Berjaya - Bờ Biển Dài	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -
 Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

2.3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Công ty có các khoản đầu tư vào các công ty lớn như sau:

- Chuyển nhượng số cổ phần đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Đức Mạnh:
 - Số cổ phần chuyển nhượng: 500.000 cổ phần, Giá trị chuyển nhượng: 5.000.000.000 đồng
 - Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đ/ cổ phần
- Chuyển nhượng số cổ phần đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Appatex:

- Số cổ phần chuyển nhượng: 1.000.000 cổ phần, Giá trị chuyển nhượng: 10.000.000.000 đồng
 - Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đ/ cổ phần
- Chuyển nhượng số cổ phần đã đầu tư vào Công ty Tập đoàn Công nghiệp Hồng Hà:
- Số cổ phần chuyển nhượng: 400.000 cổ phần, Giá trị chuyển nhượng: 4.000.000.000 đồng
 - Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đ/ cổ phần
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

2.4 Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	26,143,145,329	30,218,993,987	15.59%
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	29,279,999,879	6,959,578,357	(76.23%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from business activities</i>	1,904,333,480	1,347,243,545	(29.25%)
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	760,870,704	344,538,537	(54.72%)
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	2,665,204,184	1,691,782,082	(36.52%)
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	2,261,537,524	1,282,743,832	(43.28%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	-	-	-



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio</i> :			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset/Short term debt</i>)	5,45	3.99	
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i> :			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset - Inventories/Short term Debt</i>)	2.97	3.91	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>capital structure Ratio</i>			
· Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	0.18	0.25	
· Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (<i>Debt/Owner's Equity ratio</i>)	0.22	0.33	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ <i>Operation capability Ratio</i>			
· Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover</i> :			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (<i>Cost of goods sold/Average inventory</i>)	2.47	19.39	

+ Vòng quay tổng tài sản/ <i>Total asset turnover</i> : Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (<i>Net revenue/Average Total Assets</i>)	0.93	0.25	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/Profitability</i>			
· Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/Net revenue Ratio</i>)	7.72%	18.43%	
· Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/total capital Ratio</i>)	11.12%	5.66%	
· Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/Total assets Ratio</i>)	7.22%	4.24%	
· Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Profit from business activities/Net revenue Ratio</i>)	6.50%	19.36%	

2.5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 1.500.000 Cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.500.000 Cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 Cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Tiêu chí	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ
I. Tỷ lệ sở hữu				
	Cổ đông lớn	592.500	5.925.000.000	39,5%
	Cổ đông nhỏ	907.500	9.075.000.000	60,5%

II. Tổ chức/ cá nhân				
	Cổ đông tổ chức	40.000	400.000.000	2,7%
	Cổ đông cá nhân	1.460.000	14.600.000.000	97,3%
III. Trong nước/ Nước ngoài				
	Cổ đông trong nước	1.500.000	15.000.000.000	100%
	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
IV. Loại hình sở hữu				
	Cổ đông nhà nước	-	-	-
	Cổ đông khác	1.500.000	15.000.000.000	100%
V.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa			49%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Năm 2022, Công ty Cổ phần Long Beach LMC không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0
- Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch: 0

e) Các chứng khoán khác: Năm 2022, Công ty không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty Cổ phần Long Beach LMC.

3. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động bất thường với nhiều khó khăn, thách thức, lạm phát leo thang, chính sách tiền tệ bị thắt chặt. Ban Giám đốc đã chủ động thực thi nhiệm vụ chuyển đổi cơ cấu công ty và đạt được một số kết quả như sau:

- Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Chỉ tiêu	Năm 2022			So sánh với năm 2021	
	Thực đạt 2022	Kế hoạch 2022	Thực đạt so với KH	Thực đạt 2021	Thay đổi so với 2021
Doanh thu thuần	6.959.578.357	40.000.000.000	17%	29.279.999.879	-76%
Lợi nhuận sau thuế	1.282.743.832	3.000.000.000	43%	2.261.537.524	-43%
LNST/Doanh thu (%)	18,4%	7,5%	246%	7,7%	139%

- Năm 2022 Công ty mang về hơn 1,2 tỷ lợi nhuận sau thuế, kết quả này chưa đạt các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra. Tuy vậy tỷ lệ lợi nhuận sau thuế(LNST)/Doanh thu thực đạt năm 2022 cao gần 2,5 lần so với kế hoạch năm 2022 là một dấu hiệu tích cực. Một trong những nguyên nhân chính là Công ty đang trong giai đoạn chuyển đổi cơ cấu, thay đổi trụ sở kinh doanh từ Hà Nội vào TP. Hồ Chí Minh, nghiên cứu và phát triển thị trường, kiện toàn bộ máy vận hành cho giai đoạn mới.

3.2 Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty đầu năm 2022 là: 26.143.145.329 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2022 là: 30.218.993.987 đồng.

Như vậy, tính cả năm 2022 tài sản công ty đã tăng gần 4,1 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn của công ty tăng lên hơn 4,1 tỷ, tài sản dài hạn của công ty giảm hơn 55 triệu đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA= 4,24%, cho thấy công ty sử dụng tài sản còn chưa tốt. Công ty cần cơ cấu lại các hạng mục để tối ưu hơn trong tương lai.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2022 là 4.773.558.950 đồng. Đến cuối năm 2022, nợ phải trả là 7.566.663.776 đồng. Tuy nợ số nợ phải trả có tăng lên nhưng đến tháng 01/2023 công ty đã thanh toán được hết các khoản nợ này.

- Trong cơ cấu nợ của công ty chỉ còn các khoản nợ ngắn hạn và cũng đã thanh toán đầy đủ, không còn các khoản nợ dài hạn và không có khoản nào được tính là nợ xấu.

3.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp hợp nhất MISA AMIS như một giải pháp hữu hiệu để tối ưu hiệu quả quản lý, điều hành cũng như nâng cao chất lượng công việc, tiết kiệm thời gian, chi phí lâu dài.

3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023
1	Vốn điều lệ	46.000.000.000
2	Doanh thu	7.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	3.500.000.000
4	LNST/Doanh thu (%)	40%
5	LNST/Vốn điều lệ (%)	5%
6	Tỷ lệ cổ tức	-

3.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về việc ngoại trừ khoản phải thu khác phát sinh từ giao dịch cho cổ đông mượn tiền với giá trị là 3,3 tỷ đồng, Ban Giám đốc xin tiếp thu ý kiến của ban kiểm toán và chúng tôi đã tiến hành thu hồi lại toàn bộ khoản tiền trên. Chúng tôi cam kết sẽ không tiếp tục những giao dịch như trên.

4. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

4.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo điều hành các hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Định kỳ HĐQT đã họp để xem xét đánh giá các báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, việc triển khai thực hiện các Dự án, các hoạt động đầu tư của Công ty. Từ đó, HĐQT đã có chỉ đạo điều hành kịp thời, mang tính định hướng cho các hoạt động của Công ty.

Ngoài ra, HĐQT có tổ chức họp bất thường hoặc chuyên đề để phê chuẩn các chủ trương lớn của Công ty theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định và kịp tiến độ.

Công tác chỉ đạo điều hành Công ty:

Định kỳ hàng quý, trên cơ sở báo cáo của Ban Giám đốc, HĐQT có ý kiến đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, chỉ ra nguyên nhân khách quan, chủ quan và những tồn tại hạn chế, các giải pháp khắc phục và đề ra phương án, định hướng và kế hoạch nhiệm vụ quý sau;

Quyết định các vấn đề nhân sự, tổ chức thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

Cùng với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trên cơ sở nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên;

Quyết định việc triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền trình ĐHĐCĐ quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Chỉ đạo triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản trị của Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp số.

4.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2022, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực và quyết tâm trong định hướng chuyển đổi về cơ bản cơ cấu doanh nghiệp; từ nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh đến nghiên cứu thị trường cho danh mục đầu tư mới.

Ban Giám đốc đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý kiến chỉ đạo của HĐQT trong các cuộc họp giao ban hàng quý.

4.3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Mục tiêu chung:

Tăng vốn và tập trung phát triển bền vững thông qua hoạt động đầu tư tài chính vào các tổ chức, cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực trồng dược liệu, trồng rừng, nông nghiệp công nghệ cao, thương mại dịch vụ, sản xuất.

- Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2023:

Trong năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức trực tiếp, trực tuyến hay lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên

2023, thực hiện các vấn đề liên quan đến quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của công ty.

Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2023, trong đó tập trung hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023 và bám sát phân đầu hoàn thành tốt chiến lược giai đoạn 2023-2025.

Quyết liệt triển khai các giải pháp kinh doanh, tập trung vào các vấn đề: Đầu tư tài chính vào các lĩnh vực phát triển hiệu quả, bền vững, thu hút nguồn vốn đầu tư vào doanh nghiệp; Chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh quản trị, điều hành.

5. QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1 Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Phan Thị Tố Duyên	Chủ tịch HĐQT	109.500	7,3%
2	Bùi Thị Hương Lan	Thành viên HĐQT	-	-
3	Nguyễn Thị Minh Phương	Thành viên HĐQT	109.500	7,3%
4	Phạm Tuấn Minh	Thành viên HĐQT (TV độc lập)	-	-
5	Trần Huy Tùng	Thành viên HĐQT (TV độc lập)	-	-

Tóm tắt lý lịch:

❖ Chủ tịch HĐQT Phan Thị Tố Duyên:

Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	05/05/1962
Nơi sinh	:	Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay	:	319 B4 Lý Thường Kiệt, P15, Q.11, TP.HCM
Số CMND/CCCD	:	001162013850
		Nơi cấp: Cục CS QLHC TTXH
		Ngày cấp: 30/01/2018
Điện thoại liên hệ	:	0903720678

Trình độ chuyên môn : Đại học
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Chủ tịch HĐQT
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1982 - 1986	Sân bay Tân Sơn Nhất	Chuyên viên
1987 - 1998	Hãng hàng không quốc gia Việt Nam	Chuyên viên
1999 - 2017	Phòng Thương mại Hàng hóa	Chuyên viên

Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 109.500 cổ phần, chiếm 7.3% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu cá nhân : 109.500 cổ phần, chiếm 7.3% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
 Các khoản nợ đối với Công ty : -
 Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -
 Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ **Thành viên HĐQT Bùi Thị Hương Lan:**

Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 10/11/1980
 Nơi sinh : Cái Bè, Tiền Giang
 Quốc tịch : Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Ấp Khu Phố, xã Hoà Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
 Số CMND/CCCD : 311732708
 Nơi cấp: CA Tiền Giang
 Ngày cấp: 30/03/2011
 Điện thoại liên hệ : 0913034052
 Trình độ chuyên môn : 12/12
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : -

Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2022-2016	Trạm y tế xã Mỹ Đức tây - Cái Bè - Tiền Giang	Nữ hộ sinh
2017 - nay	Cty Cp Long Beach Food	Kiểm soát nội bộ

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu đại diện : 0 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty : -

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -

Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ **Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Minh Phương:**

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 22/02/1964

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 52 Ngô Quang Huy, P.Thảo Điền, Q2, TP.HCM

Số CMND/CCCD : 001164042100

Nơi cấp: Cục CS QLHC TTXH

Ngày cấp: 12/01/2022

Điện thoại liên hệ : 0903701870

Trình độ chuyên môn : Đại học

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : -

Quá trình công tác : -

Hành vi vi phạm pháp luật : -

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 109.500 cổ phần, chiếm 7.3% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu cá nhân : 109.500 cổ phần, chiếm 7.3% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu đại diện : 0 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty : -

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -

Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ **Thành viên HĐQT Phạm Tuấn Minh:**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 28/07/1979

Nơi sinh : Ninh Bình

Quốc tịch : Việt Nam

Hộ khẩu thường trú : 90/20B/4 Phạm Hùng, Phường 04, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

CNMD/CCCD : 037.079.009107- Nơi cấp: Cục CSQLHC TTXH
Ngày cấp 26/07/2022

Điện thoại : 0944.837.893

Trình độ chuyên môn : Đại học - Kế toán kiểm toán

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :

Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008-2021	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Lạnh Kim Tiến	Giám đốc
2021-nay	Công ty TNHH Kim Tiến Phú Quốc	Tổng Giám đốc
2018-2021	Công ty Cổ phần WAWA Việt Nam	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật : Không



Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu đại diện : 0 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty : -

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -

Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ **Thành viên HĐQT Trần Huy Tùng**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 24-04-1973

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 43 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh

Số CMND/CCCD : 001073034571

Nơi cấp: Cục CS QLHC TTXH

Ngày cấp: 10/05/2021

Điện thoại liên hệ : 0939634439

Trình độ chuyên môn : ĐH Ngoại Ngữ và Quản Trị

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :

Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002 - 2007	Orion Air (Singapore)	Chuyên viên điều hành mặt đất
2007 - 2008	CTCP ĐT&XD Sài Gòn An Cư	Trợ lý TGĐ
2008 - 2012	Berjaya Hotels and Resort (Malaysia) - Cty Cp Berjaya Bờ Biển Dài	Giám đốc phát triển

2012 - 2015	Cty Cp Nội thất Thiết Kế Bình Minh (BMD Furniture)	Phó Tổng giám đốc
2015 - nay	Cty Cp SX TM Trang trí nội thất LB	Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết	:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu cá nhân	:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện	:	0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan	:	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	:	-
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty	:	-
Lợi ích liên quan với lợi ích công ty	:	-

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

d)

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Gia Hường	6/6	100%	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2022
2	Đoàn Hoài Nam	6/6	100%	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2022
3	Bùi Ngọc Thắng	6/6	100%	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2022
4	Phan Thị Tố Duyên	14/14	100%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2022
5	Bùi Thị Hương Lan	14/14	100%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2022

897
 ĐNG
 CỘ PH
 G BE
 Y PH

6	Nguyễn Thị Minh Phương	14/14	100%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2022
7	Phạm Tuấn Minh	14/14	100%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2022
8	Trần Huy Tùng	14/14	100%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2022

e) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban Giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó

5.2 Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Ksor Chrao	Trưởng Ban kiểm soát	-	-
2	Trần Đăng Thanh Phong	Thành viên Ban kiểm soát	-	-
3	Phạm Thị Thanh Hồng	Thành viên Ban kiểm soát	-	-

Tóm tắt lý lịch:

❖ Trưởng Ban kiểm soát Ksor Chrao

Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 14/12/1992
 Nơi sinh : Pleiku, Gia Lai
 Quốc tịch : Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 196/3 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh
 Số CMND/CCCD : 025548821
 Nơi cấp: CA TP.Hồ Chí Minh
 Ngày cấp: 03/12/2011
 Điện thoại liên hệ : 0909.818.787

Trình độ chuyên môn : Đại học
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Trưởng ban kiểm soát
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2017 - 2018	Thanh tra Bộ xây dựng	viên chức
2018 - 2022	Viện Quy hoạch xây dựng Miền Nam	viên chức

Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
 Các khoản nợ đối với Công ty : -
 Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -
 Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ Thành viên Ban kiểm soát Trần Đăng Thanh Phong

Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 05/03/1995
 Nơi sinh : Vĩnh Long
 Quốc tịch : Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 12 Giải Phóng, P4, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
 Số CMND/CCCD : 025188663
 Nơi cấp: CA TP.Hồ Chí Minh
 Ngày cấp: 10/08/2009
 Điện thoại liên hệ : 0972.698.439
 Trình độ chuyên môn : Đại học
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :

167
 TY
 HẠN
 ACH
 HỒ

Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2018 - 2020	Cty BĐS công nghệ Rever	NV KD
2021 - nay	Cty Tư vấn tài chính OnePro Global	Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty

- Sở hữu đại diện : 0 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty : -

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty : -

Lợi ích liên quan với lợi ích công ty : -

❖ **Thành viên Ban kiểm soát Phạm Thị Thanh Hồng**

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 01/01/1981

Nơi sinh : Quảng Nam

Quốc tịch : Việt nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : CC Lê Thành, P.An Lạc, Q Bình Tân, TP.HCM

Số CMND/CCCD : 026089772

Nơi cấp: CA TP.HCM

Ngày cấp: 09/09/2015

Điện thoại liên hệ : 035 5493407

Trình độ chuyên môn : Đại Học

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty : -

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : -

Quá trình công tác :

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2004 - 2009	Kho Bạc NN Quảng nam	Ủy quyền KTT

2010 - 2015	Cty Cp Eurowindow	Kế toán tổng hợp
2016 - nay	Cty Cp Ngọc Trai Long Beach	Trưởng phòng kế toán

Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết	:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu cá nhân	:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện	:	0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan	:	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	:	-
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty	:	-
Lợi ích liên quan với lợi ích công ty	:	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành các hoạt động sau:

- Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ công ty và việc thực hiện các nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị với vai trò giám sát và đóng góp ý kiến cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty;
- Xem xét và đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 2022 trên cơ sở các báo cáo về hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty do Ban Giám đốc lập;
- Đề xuất với HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

- Đến hết năm 2022, Ban kiểm soát chưa phát hiện vấn đề bất thường nào trong hoạt động của Công ty Cổ phần Long Beach LMC;
- Các quy trình hoạt động của Ban điều hành Công ty đã thực hiện trên cơ sở tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, các quy định hiện hành và Điều lệ công ty, tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản trị. Các Báo cáo tài chính do Ban Giám đốc cung cấp đã phản ánh (trên những khía cạnh trọng yếu) một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty. Ban kiểm soát đồng ý cơ



bản với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của Công ty và Tổ chức kiểm toán;

- Năm 2022 Công ty mang về hơn 1,2 tỷ lợi nhuận sau thuế, kết quả này chưa đạt các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra. Tuy vậy tỷ lệ lợi nhuận sau thuế(LNST)/Doanh thu thực đạt năm 2022 cao gần 2,5 lần so với kế hoạch năm 2022 là một dấu hiệu tích cực. Một trong những nguyên nhân chính là Công ty đang trong giai đoạn chuyển đổi cơ cấu, thay đổi trụ sở kinh doanh từ Hà Nội vào TP. Hồ Chí Minh, kiện toàn bộ máy vận hành, nghiên cứu và phát triển thị trường cho giai đoạn mới.
- Ban kiểm soát ghi nhận nỗ lực từ phía HĐQT, Ban Giám đốc đối với công tác chuyển đổi số để tối ưu bộ máy quản lý, vận hành. Ban kiểm soát đề nghị HĐQT tiếp tục có các biện pháp tích cực hơn nữa để tối ưu danh mục đầu tư bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

5.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Năm 2022 Công ty không trả thù lao cho HĐQT, BKS.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHCĐ/HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú Note
1	Bùi Gia Hường	Chủ tịch HĐQT	03407 80000 68 - 18/05/ 2020	Số nhà 51, ngõ 99/110/ 79 Định Công - Hoàng Mai - Hà Nội	06/01/2022	-	10.000	Bán cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Không có hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm 2022 với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán,

Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Năm 2022 Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1 Ý kiến kiểm toán:

Ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Long Beach LMC tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(Đã công bố thông tin trên các cổng thông tin điện tử và website của Công ty)

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD
- Lưu: VT,...

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Đỗ Quốc Anh

MỤC LỤC

1. THÔNG TIN CHUNG:	1
1.1 Thông tin khái quát:.....	1
1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	2
1.3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:.....	2
1.4 Định hướng phát triển:.....	3
1.5 Các rủi ro:.....	4
2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:	7
2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:.....	7
2.2 Tổ chức và nhân sự:.....	8
2.3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:.....	10
2.4 Tình hình tài chính:.....	11
2.5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:.....	13
3. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:	14
3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:.....	14
3.2 Tình hình tài chính:.....	15
3.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	16
3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai:.....	16
3.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:.....	16
4. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:	16
4.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:.....	16
4.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty..	17
4.3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	17
5. QUẢN TRỊ CÔNG TY	18
5.1 Hội đồng quản trị.....	18
5.2 Ban Kiểm soát.....	24
5.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán:.....	28
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	29
6.1 Ý kiến kiểm toán:.....	29
6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán:.....	29